



GỢI Ý ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 15

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Nội dung chính: Đoạn trích giới thiệu về sự nghiệp, phong cách sáng tác và quan niệm văn chương của nhà văn Kim Lân.	0,5
	2	Theo đoạn trích, các tác phẩm làm nên vị trí “ <i>chiếu trên</i> ” cho Kim Lân là: <i>Vợ nhặt</i> , <i>Làng</i> , <i>Con chó xấu xí</i> .	0,5
	3	Thành phần biệt lập trong đoạn (1): “<i>quý hồ tinh, bất quý hồ đa</i>” – đây là thành phần biệt lập phụ chú. Tác dụng: • Về nội dung: Giải thích rõ quan niệm “<i>ít nhưng tinh</i>”, nhấn mạnh đặc điểm nổi bật trong sự nghiệp văn học của Kim Lân – tuy tác phẩm không nhiều nhưng đặc sắc, giàu giá trị. • Về nghệ thuật: Việc sử dụng thành ngữ Hán Việt tạo sự trang trọng, cô đọng, tăng sức thuyết phục cho lời nhận định. • Về tình cảm, thái độ: Thể hiện sự trân trọng, ngợi ca tài năng và phong cách sáng tác độc đáo của Kim Lân – một nhà văn gắn bó với đời sống bình dân nhưng đạt tới giá trị nghệ thuật cao.	1,0
	4	Quan niệm “<i>văn chương là một thứ đạo, đạo làm người, như một thứ tôn giáo</i>”: • Văn chương không chỉ để giải trí mà còn hướng con người đến chân – thiện – mỹ, nuôi dưỡng tâm hồn và nhân cách. • Văn chương có tính thiêng liêng, cao cả, là con đường rèn luyện đạo đức và nhân văn.	1,0

		Quan niệm này cho thấy Kim Lân coi trọng trách nhiệm xã hội, tinh thần nhân văn và sự chân thành trong sáng tác.	
	5	- Khái quát văn bản: Văn bản ca ngợi nhà văn Kim Lân – người cả đời gắn bó với làng quê, sống chân thật, viết ít nhưng tinh tế, coi văn chương là “<i>đạo làm người</i>” và chỉ sáng tác bằng tất cả tấm lòng chân thành. - Bài học: Từ cuộc đời và quan niệm sáng tác của Kim Lân, em hiểu rằng trong học tập và lao động cần giữ sự chân thành, không chạy theo hình thức hay giả tạo. Mỗi công việc dù nhỏ cũng phải làm bằng tâm huyết, coi đó như “<i>một đạo làm người</i>”. Chỉ khi làm việc bằng sự kiên nhẫn, cẩn trọng và trách nhiệm, ta mới tạo ra những giá trị có ích và bền vững cho bản thân cũng như cho cộng đồng. - Lí giải: Bởi chỉ có sự chân thật mới tạo nên giá trị lâu dài, còn trách nhiệm giúp ta hoàn thiện bản thân và đóng góp tích cực cho cộng đồng — giống như cách Kim Lân đã để lại những tác phẩm “<i>ít mà tinh</i>”, đầy nhân văn và giá trị.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Từ nội dung được gợi ra trong văn bản trên về tình yêu văn chương và ý thức trau dồi tri thức qua việc đọc, hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của em về vấn đề: “<i>Giới trẻ ngày nay cần giữ gìn và phát triển văn hóa đọc trong thời đại số.</i>”	2,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận:</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Vấn đề: “<i>Giới trẻ ngày nay cần giữ gìn và phát triển văn hóa đọc trong thời đại số.</i>”	0,25

	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm Mở đoạn: - Giới thiệu vấn đề nghị luận: <i>Tại sao giới trẻ cần giữ gìn và phát triển văn hóa đọc trong bối cảnh công nghệ số phát triển mạnh?</i> Thân đoạn: (1) Giải thích: - Văn hóa đọc là thói quen tìm hiểu, nghiên cứu và tiếp nhận kiến thức qua sách báo, tài liệu đáng tin cậy. ⇒ Giúp con người trau dồi tri thức, rèn luyện nhân cách và phát triển tư duy sáng tạo. (2) Bàn luận: <i>Tại sao thói quen đọc sách vẫn cần thiết ngay cả trong thời đại công nghệ số?</i> - Thực trạng: - Nhiều bạn trẻ hiện nay phụ thuộc vào mạng xã hội, lướt thông tin nhanh nhưng thiếu chiều sâu, dẫn đến hiểu biết hời hợt. - Ngược lại, những bạn duy trì thói quen đọc sách thường có kiến thức nền tảng vững chắc và khả năng xử lý thông tin tốt hơn. - Ý nghĩa: - Rèn luyện khả năng tư duy, phân tích, phản biện. - Giúp giới trẻ trân trọng giá trị văn hóa và phát triển nhân cách. - Trang bị kiến thức nền tảng để học tập, làm việc và hội nhập toàn cầu. (3) Phản đề, mở rộng: - Phê phán thói quen chỉ lướt mạng, đọc thông tin rời rạc, thiếu chọn lọc, dẫn đến hạn chế khả năng tư duy sâu và sáng tạo. - Mở rộng: Văn hóa đọc còn là cách bảo tồn, lan tỏa giá trị văn hóa dân tộc và học hỏi tinh hoa nhân loại. (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Giữ gìn văn hóa đọc là trách nhiệm của mỗi người, đặc biệt là thế hệ trẻ. - Hành động: Hãy dành thời gian đọc sách, chọn lọc thông tin, kết hợp công nghệ và tri thức để phát triển toàn diện.	1,0
--	---	-----

		Kết đoạn: - Khẳng định lại vấn đề: Văn hóa đọc giúp giới trẻ mở rộng tri thức, phát triển tư duy và nhân cách trong thời đại số. - Gửi gắm thông điệp: Hãy giữ gìn thói quen đọc sách và nuôi dưỡng tình yêu tri thức, để mỗi người trở thành phiên bản tốt nhất của chính mình trong kỷ nguyên công nghệ. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.	
		d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25
		e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
	2	Đọc đoạn thơ sau: <i>Ôi Lạng Sơn, đất của nàng Tô Thị</i> <i>Của phố Kỳ Lừa, của động Tam Thanh</i> <i>Với ải Chi Lăng ngày xưa hoen máu giặc</i> <i>Còn vọng lời Nguyễn Trãi khóc Phi Khanh...</i> <i>Hôm nay giữa đất anh hùng lịch sử</i> <i>Xuân đang chín, hoa đào vừa độ đỏ</i> <i>Đây Lạng Sơn kiêu hãnh những con người</i> <i>Mang trên mình nhấp nháy đoá hoa tươi.</i> (Phú Trọng, Mùa hoa, 1967) Bằng một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ) hãy phân tích vẻ đẹp của thiên nhiên và con người được thể hiện trong đoạn thơ trên.	4,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận.	0,5

	Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	
	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Về đẹp của thiên nhiên và con người.	0,25
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lý do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Luận điểm 1: Lạng Sơn – miền đất giàu giá trị lịch sử, văn hoá. Ngay từ những câu đầu, tác giả gợi nhắc “<i>nàng Tô Thị, phố Kỳ Lừa, động Tam Thanh</i>” – những biểu tượng văn hoá, thắng cảnh nổi tiếng. Lạng Sơn không chỉ đẹp về cảnh quan mà còn đậm đà truyền thống văn hoá dân gian. Đặc biệt, “<i>àì Chi Lăng ngày xưa hoen máu giặc</i>” và “<i>lời Nguyễn Trãi khóc Phi Khanh</i>” gợi nhớ những trang sử hào hùng và bi tráng của dân tộc, làm nổi bật tầm vóc lịch sử của miền đất này. Luận điểm 2: Thiên nhiên Lạng Sơn tươi đẹp, rực rỡ sức sống. Câu thơ “<i>Hôm nay giữa đất anh hùng lịch sử/ Xuân đang chín, hoa đào vừa độ đỏ</i>” tái hiện bức tranh thiên nhiên Lạng Sơn trong sắc xuân. Hoa đào đỏ rực trở thành biểu tượng của sức sống, niềm tin và vẻ đẹp rạng ngời của đất trời miền biên viễn. Hình ảnh ấy gợi cảm giác vừa ấm áp, vừa tươi mới, làm nổi bật sự gắn bó giữa thiên nhiên và lịch sử. Luận điểm 3: Con người Lạng Sơn kiêu hãnh, giàu sức sống. Hai câu cuối “<i>Đây Lạng Sơn kiêu hãnh những con người/ Mang trên mình nhấp nhánh đoá hoa tươi</i>” đã ca ngợi vẻ đẹp của con người nơi đây. Họ không chỉ sống trong một không gian lịch sử oanh liệt mà còn mang	2,5

	trên mình sức sống mãnh liệt, niềm tự hào dân tộc. Con người Lạng Sơn hiện lên rạng ngời như những đoá hoa, vừa kiêu hãnh vừa tươi trẻ, đại diện cho tinh thần bất khuất và niềm tin vào tương lai Ý nghĩa chung: Đoạn thơ kết hợp hài hoà giữa hiện tại và quá khứ, giữa vẻ đẹp của thiên nhiên và con người, qua đó làm nổi bật bản sắc văn hoá và sức sống mãnh liệt của Lạng Sơn – vùng đất biên cương giàu truyền thống lịch sử. Kết luận: Với giọng thơ tha thiết, hình ảnh giàu sức gợi, Phú Trọng đã khắc hoạ một Lạng Sơn vừa cổ kính, hào hùng, vừa tươi đẹp, kiêu hãnh. Đoạn thơ không chỉ ngợi ca thiên nhiên và con người Lạng Sơn mà còn khơi gợi trong lòng mỗi người tình yêu, niềm tự hào về quê hương, đất nước. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm		